

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**

Bản án số: 19/2018/DSST
Ngày: 29-3-2018
V/v tranh chấp dân sự về hợp
đồng mua bán.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Đào

Bà Võ Thị Hồng Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý số 315/2017/TLST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2017 về “Tranh chấp dân sự về hợp đồng mua bán”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Bạch T, sinh năm 1973. Địa chỉ: Tổ 34, ấp Đ, xã H, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1967. Địa chỉ: ấp 3, xã B, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vương Văn L, sinh năm 1967. Địa chỉ: Cùng địa chỉ bị đơn.

Bà T và bà B có mặt, ông L vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Bạch T trình bày: Bà T yêu cầu bà Nguyễn Thị B và ông Vương Văn L phải trả số tiền mua bán thức ăn gia súc còn nợ 176.323.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất. Ngoài ra bà không có yêu cầu gì khác.

Từ năm 2014, bà có bán thức ăn gia súc cho bà B, lúc đầu thỏa thuận trả tiền mặt. Đến năm 2015 bà tiếp tục bán cho bà B nhiều lần với hình thức trả dần, qua các lần mua bán và trả tiền bà đều có ghi vào sổ bà B có ký tên, ngày 27-4-2015 hai bên gút nợ bà B còn nợ lại 208.323.000 đồng, bà B và ông xin trả dần mỗi tháng 5.000.000 đồng, kể từ ngày gút nợ đến ngày 15-8-2017 bà B đã trả được số tiền 32.000.000 đồng, còn nợ lại 176.323.000 đồng bà có đòi nhiều lần nhưng đến nay vợ chồng bà B và ông L không trả.

Bị đơn, bà Nguyễn Thị B trình bày: Bà đồng ý trả cho bà T số tiền mua bán thức ăn gia súc còn nợ là 176.323.000 đồng.

Bà thống nhất như lời trình bà của bà T là đúng, bà bắt đầu mua thức ăn gia súc cám chăn nuôi heo của bà T từ năm 2014. Đến ngày 27-4-2015 gút nợ bà còn nợ lại bà T số tiền 208.323.000 đồng, sau đó bà đã trả cho bà T được số tiền 32.000.000 đồng, còn nợ lại 176.323.000 đồng như bà T trình bày. Ngoài ra bà không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Vương Văn L: Tòa án triệu tập hợp lệ để thu thập chứng cứ và hòa giải, nhưng ông L không đến và không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

- Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án đến khi vào nghị án thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Bạch T đòi với bà Nguyễn Thị B và ông Vương Văn L về “Tranh chấp dân sự về hợp đồng mua bán”.

Buộc bà B và ông L phải trả cho bà T số tiền 176.323.000 đồng.

Ghi nhận bà T không yêu cầu tính lãi suất.

Buộc bà B và ông L phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Nên vụ án vẫn được tiến hành xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Bà T yêu cầu bà B và ông L phải trả số tiền mua thức ăn gia súc còn nợ là 176.323.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất. Bà B thừa nhận nợ và đồng ý trả cho bà T số tiền trên, nhưng do ông L vắng mặt nên không ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bên được.

[3] Đối với ông L đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Qua thu thập chứng cứ đối với bà B là vợ ông L xác định, các lần

Tòa triệu tập ông L thu thập chứng, hòa giải và xét xử bà có giao giấy triệu tập cho ông L, nhưng do ông L bận công việc làm ăn nên không đến được. Đối với số nợ mua thức ăn gia súc của bà T bà và ông L có gặp bà T thỏa thuận xin trả dần mỗi tháng 5.000.000 đồng, đến ngày 15-8-2017 đã trả được 32.000.000 đồng. Hiện nay bà B và ông L vẫn còn sống chung nhà, bà B thừa nhận đây là nợ chung của vợ chồng và xin trả dần mỗi tháng 3.000.000 đồng, nhưng bà T không đồng ý. Nên cần buộc bà B và ông L phải có trách nhiệm trả cho bà T số tiền 176.323.000 đồng là phù hợp theo quy định tại Điều 27 của Luật hôn nhân và gia đình.

Từ những nhận định trên xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, nên chấp nhận.

[4] Án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật dân sự.

Buộc bà B và ông L phải chịu án phí sơ thẩm đối với số tiền được chấp nhận là $176.323.000 \text{ đồng} \times 5\% = 8.816.150 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 428, 438 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Bạch T đối với bà Nguyễn Thị B và ông Vương Văn L về “Tranh chấp dân sự về hợp đồng mua bán”.

Buộc bà Nguyễn Thị B và ông Vương Văn L phải trả cho bà Nguyễn Thị Bạch T số tiền 176.323.000 đồng (Một trăm bảy mươi sáu triệu ba trăm hai mươi ba ngàn đồng).

Ghi nhận bà T không yêu cầu tính lãi suất.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà B và ông L không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng bà B và ông L còn phải trả cho bà T số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Án phí: Buộc bà B và ông L phải chịu 8.816.150 đồng (Tám triệu tám trăm mười sáu ngàn một trăm năm mươi đồng) tiền án phí sơ thẩm dân sự. Hoàn trả lại cho bà T 4.408.075 đồng (Bốn triệu bốn trăm lẻ tám ngàn không trăm bảy mươi lăm đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0012832 ngày 30-11-2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng ông L vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CCTHADS huyện Gò Dầu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN VĂN TÂM